

Số: 1915 /TB-TTYT

Tam Bình, ngày 07 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ
Gói thầu Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp TTYT năm 2025

Kính gửi: Quý công ty

Nội dung yêu cầu báo giá như sau:

- Trung tâm Y tế huyện Tam Bình đề nghị quý công ty gửi báo giá theo phụ lục chi tiết kèm theo.
- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí gói thầu dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp năm 2025.
- Thời điểm gửi báo giá: Từ ngày 07/11/2024 đến hết ngày 27/11/2024
- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Yêu cầu báo giá: 03 bản chính bằng tiếng Việt.
- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Tổ chức – Hành chính thuộc TTYT huyện Tam Bình.
- Địa chỉ: Số 366, đường Trần Văn Bảy, khóm 4, thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.
- Số điện thoại liên hệ: 02703.860.755; Di động: 0939.168.064 (CN Tài)

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

BSCKII. Bùi Thanh Tùng

PHỤ LỤC CHUNG

(Ban hành kèm theo Thông báo mời báo giá số 4915 /TB-TTYT,
ngày 07/11/2024, của TTYT huyện Tam Bình)

STT	Nội dung	Đvt	Số lượng	Ghi chú
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp TTYT năm 2025	Tháng	12	

T
RU
T
TA
5

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Ban hành kèm theo Thông báo mời báo giá số 4915 /TB-TTYT,
ngày 07/11/2024, của TTYT huyện Tam Bình)

A. CHI TIẾT CÔNG VIỆC

1. Khu vực công cộng bên ngoài: ngoại cảnh, phòng bảo vệ, cổng ra vào, lối xe chạy, sân nội vi, bãi đậu xe, mái hiên, nhà rác, khu vực để rác sinh hoạt cho công trình đô thị thu rác.

S tt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Ghi chú
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
1	Quét và thu gom rác từ các thùng rác công cộng	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Quét và nhặt lá rơi	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn bên ngoài, lau băng ghế	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Thu gom rác máy hiên khi bệnh nhân và thân nhân vứt rác		1					Duy trì sạch trong ngày
	PHÒNG BẢO VỆ							
1	Quét và thu gom rác	1					6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau sàn phòng bảo vệ		1				6:00 – 16:00	

2. Sân, khu vực ngồi chờ, lối đi, hành lang công cộng các tầng, cầu thang bộ các tầng, buồng thang máy.

Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian	Ghi chú
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			

							trực	
	KHU VỰC SÂN, KHU VỰC NGỒI CHỜ							
1	Quét và lau sàn với hoá chất làm sạch	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Thu gom rác	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
3	Rửa thùng rác		1					Hay rửa ngay khi dơ
4	Thường xuyên kiểm tra và đẩy bụi ở khu vực này	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16 00	Duy trì sạch trong ngày
5	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hoá chất làm sạch			1			6:00 – 16:00	
	KHU VỰC HÀNH LANG							
1	Quét và lau sàn với hoá chất làm sạch sàn	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Thu gom rác	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Thường xuyên kiểm tra và đẩy bụi ở khu vực này	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Làm sạch thùng rác	Khi dơ	1			7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
5	Làm sạch bằng máy chà sàn với hoá chất làm sạch			1			6:00 – 16:00	

6	Lầu kính bên ngoài và bên trong				1			
7	Dọn rác, vét bùn lắng các rãnh máng xối, các kết, các hiên trên và xung quanh mái nhà				1			
CẦU THANG BỘ, THANG MÁY								
1	Quét và lau cầu thang bộ	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
2	Lau tay vịn cầu thang	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
3	Lau sàn buồng thang máy	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
4	Lau bụi bên trong buồng thang máy	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
5	Chà rửa cầu thang bộ			1			6:00 – 16:00	
6	Đánh bóng và làm sạch thang máy			1			6:00 – 16:00	

3. Khu vực nhà vệ sinh: nhà vệ sinh công cộng, nhà vệ sinh trong các khoa phòng làm việc, nhà vệ sinh trong các phòng lưu bệnh.

Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Ghi chú
	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			

NHÀ VỆ SINH							
Làm sạch bồn rửa mặt, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh	2				7 ngày/tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác, khử mùi	2				7 ngày/tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau cửa, vách ngăn, tường	1				7 ngày/tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
Thường xuyên kiểm tra và giữ sân nhà vệ sinh sạch, khô và khử mùi	2				7 ngày/tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
Làm sạch thùng rác	Khi dơ	1			7 ngày/tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
Làm sạch sàn bằng máy và hoá chất		1				6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	
Lau máng đèn, quạt thông gió, làm thông lỗ thoát nước			1		1 ngày/tháng	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	

4. Phòng mổ, phòng hậu phẫu, phòng tiểu phẫu, các phòng hồi sức cấp cứu ngoại, các Phòng bệnh nặng, phòng thủ thuật, phòng xử lý dụng cụ...

Stt	Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Ghi chú
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
1	Thu gom và quét sạch rác	2				7 ngày/tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 –	Duy trì sạch trong

							6:00	ngày
2	Lau sạch sàn bằng hoá chất khử trùng theo phương pháp 2 xô 1 chiều	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
3	Lau sạch bàn mổ bằng hoá chất khử trùng	Sau mỗi ca mổ				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
4	Lau giường bệnh nhân bằng dung dịch sát khuẩn		1			01 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
5	Làm sạch thùng rác	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
6	Làm sạch lavabo	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
7	Lau bằng hóa chất khử khuẩn các vòi rửa tay phẫu thuật	2						
8	Lau cửa ra vào buồng phẫu thuật	2 và khi dơ						NTM
9	Lau cửa ra vào khu vực phòng mổ		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày
10	Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày



11	Lau các công tắt điện		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	
12	Lau máng đèn, quạt thông gió, ô bông		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/16:0 0 – 6:00	
13	Lau mặt ngoài máy lạnh		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	
14	Quét mạng nhện		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	
15	Lau cửa sổ kính mặt trong kẻ cả khung		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	
16	Tẩy các vết dơ trên tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	
17	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	
18	Phòng tiểu phẫu làm vệ sinh sau mỗi ca							

Ghi chú:

Bàn mổ được lau khử trùng sau khi hộ lý đã dọn dẹp các chất dơ và vật dụng trên bàn, sau mỗi ca mổ.

Các vật dụng làm vệ sinh trong phòng mổ sẽ không mang đi khu vực khác.

- Trục 24/24 cùng với Khoa Sản 1 người.

5. Khu vực hành chính: Phòng Giám đốc, Phó Giám đốc, các phòng trưởng phó khoa, phòng. Phòng họp, Hội trường, Phòng Bác sỹ, Phòng Điều dưỡng, Phòng

trực, Phòng hành chính khoa, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, các phòng chức năng.

Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Ghi chú
	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
Quét và thu gom rác	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau bàn	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau các thiết bị văn phòng		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau mặt ngoài tủ, kệ		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau các công tắc điện		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau quạt trần			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau máng đèn			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau đồng hồ treo tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau mặt ngoài máy lạnh			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau cửa ra vào			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau cửa sổ kính mặt trong kê cả khung và phần cửa kính mặt ngoài (khu vực hành chính các phòng chức năng ở lầu 1 thuộc Khu Ban Giám Đốc)			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Tháo màn, rèm cửa đi giặt				1			

Tẩy các vết dơ trên tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Quét máng nhện			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
01 nhân viên làm vệ sinh khu hành chính của Ban Giám đốc và các phòng chức năng	1						
Lau sạch sàn bằng hoá chất khử trùng theo phương pháp 2 xô 1 chiều	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/ 16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày

6. Khu khám bệnh, Phòng khám Răng hàm mặt, phòng khám Tai mũi họng, khoa dược, viện phí, quầy cấp phát thuốc.

Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Ghi chú
	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
Quét và thu gom rác	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau bàn, ghế	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau các thiết bị văn phòng		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau mặt ngoài tủ, kệ		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	RHM
Lau các công tắc điện		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau quạt trần,			1		1 ngày/	6:00 – 16:00	

quạt thông gió					tháng		
Lau máng đèn			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau đồng hồ treo tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau mặt ngoài máy lạnh			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau cửa ra vào			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Tẩy các vết dơ trên tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:0	
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Quét máng nhện			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau sạch sàn bằng hoá chất khử trùng theo phương pháp 2 xô 1 chiều	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00/16:00 – 6:00	Duy trì sạch trong ngày

7. Khu Xét nghiệm, nội soi, X - Quang, Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn.

Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Ghi chú
	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
Quét và thu gom rác	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau bàn, ghế	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau các thiết bị văn phòng		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong

							ngày
Lau mặt ngoài tủ, kệ		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	RHM
Lau các công tắc điện		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau quạt trần, quạt thông gió			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau máng đèn			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau đồng hồ treo tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau mặt ngoài máy lạnh			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau cửa ra vào			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 6:00	
Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Tẩy các vết dơ trên tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Quét máng nhện			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Vệ sinh trong đ m khi có máu, dịch tiết						16h – 6h hôm sau	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
Lau sàn với hoá chất làm sạch sàn nhà	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Khoa Xét nghiệm
Lau mặt ngoài các máy móc thiết bị		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	

8. Phòng lưu bệnh của các khoa phòng: Khoa Hồi sức cấp cứu (ICU), Cấp cứu ngoại Khoa Nội, Khoa Ngoại, khoa y học cổ truyền – Phục hồi chức năng, Khoa

Sân, Khoa Nhi, Liên chuyên khoa, khoa Nhiễm, khoa Kiểm soát bệnh tật, Khoa An toàn thực phẩm.

Chi tiết công việc	Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực	Ghi chú
	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý			
Quét và thu gom rác	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau sạch sàn bằng hoá chất làm sạch	2				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau các công tắc điện		1			7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau mặt ngoài tủ đầu giường	1				7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Duy trì sạch trong ngày
Lau quạt trần			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau máng đèn			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau đồng hồ treo tường			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Lau mặt ngoài máy lạnh			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Quét máng nhện			1		1 ngày/ tháng	6:00 – 16:00	
Tổng vệ sinh cửa ra vào					7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Làm sạch các vết dơ trên tường		1 hay khi dơ			7 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	
Lau giường bệnh nhân bằng dd sát		1			1 ngày/ tuần	6:00 – 16:00	Sau khi bệnh nhân xuất viện,

khuẩn, thu dọn các vật dụng khi bệnh nhân bỏ lại							chuyên viên, ra viện, xin về, tử vong, (Các khoa...
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn			1		1 ngày/tuần	6:00 – 16:00	
Tổng vệ sinh rửa giường bệnh			1		1 ngày/tháng		Khoa hồi sức CC
Vệ sinh phòng, bàn thủ thuật sau mỗi ca thủ thuật							Khoa Ngoại
Vệ sinh bàn sanh, phòng sanh sau mỗi ca đẻ							Khoa Sản
Ghi chú: - Khoa Hồi Sức Cấp Cứu trực 24/24 là 1 người. Kết hợp với phòng mổ và Khoa Sản 1 người.							

9. THU GOM VÀ VẬN CHUYỂN RÁC

THU GOM VÀ VẬN CHUYỂN RÁC							
Chi tiết công việc		Tần suất				Số ngày phục vụ	Thời gian làm việc/ thời gian trực
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý		
Thu gom rác	Rác từ khu vực công cộng, phòng làm việc, phòng bác sỹ, phòng hành chính sẽ được thu nhặt sau khi quét dọn và vận chuyển đến khu chứa rác theo quy định	3				7 ngày /14 giờ	6:00-20:00 /20:00-6:00 sáng

	Rác từ phòng khám và phòng bệnh nhân sẽ được thu ít nhất 2 lần trong ngày và khi cần thiết theo sự yêu cầu của nhân viên bệnh viện	3 hoặc theo yêu cầu					
Vận chuyển rác	Rác sẽ được vận chuyển từ các khoa phòng đến khu vực chứa rác thải của bệnh viện bằng xe đẩy rác.	2					

10. XỬ LÝ RÁC

- Rác được phân loại ngay từng phòng của các phòng khám, phòng bệnh...
 - Sau khi rác được thu gom vào thùng lớn sẽ vận chuyển xuống kho rác khi đầy thùng hoặc mỗi cuối ngày.
 - Khi vận chuyển thùng rác được đầy nắp kín tránh rơi rã trong quá trình vận chuyển.
 - Phân chia từng loại rác thải ngay sau khu tập trung rác của bệnh viện.
 - Áp dụng quy trình nhập trước xuất trước không để quá 24h.
 - Toàn bộ rác thải được xử lý theo tiêu chuẩn của Bộ Y Tế.
 - Rác thông thường chứa trong bao màu xanh. Đưa ra phía trước cổng lớn mỗi buổi sáng từ 6h30 phút đến 7h30 phút cho công trình đô thị đến vận chuyển.
 - Rác lây nhiễm chứa trong bao màu vàng.
 - Rác tái chế chứa trong bao màu trắng
 - Rác thải là chất thải hóa học, chất phóng xạ, thuốc gây độc tế bào đựng trong bao màu đen.
 - Vệ sinh sạch sẽ thùng chứa rác sau mỗi lần đổ và thu gom rác.
 - Cho rác vào nhà chứa hoặc gom lại thành đống khi nhà rác đầy. (lò đốt rác)
- * Chú ý: Các loại rác không được chứa quá lượng vạch quy định.

I.B. BẢNG BỐ TRÍ NHÂN SỰ: Đảm bảo vệ sinh theo bảng chi tiết công việc (mục A)

STT	TÊN KHOA PHÒNG/KHU VỰC	SỐ NGƯỜI	THỜI GIAN
1	- KHU KHÁM NGOẠI TRÚ		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
2	- CẤP CỨU HỒI SỨC TÍCH CỰC VÀ CĐ		Ca trực 24/24: 01 người
			Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
3	- CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG - CÁC PHÒNG BAN GIÁM ĐỐC		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
4	- KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - KHOA XÉT NGHIỆM + CẬN LÂM SÀN		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
6	- KHOA NGOẠI – LIÊN CHUYÊN KHOA – PHÒNG MỔ		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
7	- KHOA NHI		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
8	- KHÁM RĂNG HÀM MẶT + TAI, MŨI, HỌNG		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
9	- KHOA SẢN + PHÒNG SANH		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00 Ca trực 24/24: 01 người
10	- KHOA NỘI		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
11	- KHOA NHIỄM + YHCT		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
12	- KHOA DINH DƯỠNG		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
13	- KHOA KSBT, KHOA YTCC & DD		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00

14	- KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN + DƯỢC		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
15	- NGOẠI CẢNH (QUÉT RÁC ĐƯỜNG NỘI BỘ)		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
16	- TẢI RÁC		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
17	- LAU KÍNH + CHÀ SÀN		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
18	- GIÁM SÁT		Ca hành chánh: 6h00 - 16h00
TỔNG CỘNG			

I.C. BẢNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, HÓA CHẤT PHỤC VỤ CÔNG TÁC VỆ SINH.

I	Chi phí hóa chất tiêu hao trong <u>01 tháng</u>	Đvt	Số lượng yêu cầu tối thiểu/ tháng	Yêu cầu
1	Lau sàn Q- FLOOR (Việt Nam)	lít		
2	Tẩy sàn Surfanios (Pháp)	lít		Đảm bảo đủ để phục vụ theo đúng qui trình
3	Lau kính Q- GLAZE (Việt Nam)	lít		Đảm bảo đủ để phục vụ theo đúng qui trình
4	Xịt phòng Q-SPIRIT (Việt Nam)	lít		Đảm bảo đủ để phục vụ theo đúng qui trình
5	Surfanios (Pháp)	lít		Đảm bảo đủ để phục vụ theo đúng qui trình
6	Gimsep (Việt Nam)	hộp		Đảm bảo đủ để phục vụ theo đúng qui trình
7	Cồn (Việt Nam)	lít		Đảm bảo đủ để phục vụ theo đúng qui trình
8	Javen (Việt Nam)	lít		Đảm bảo đủ để phục vụ

				theo đúng qui trình
9	Xà bông nước (Việt Nam)	phần		Đảm bảo đủ để phục vụ theo đúng qui trình
10	Cước (Việt Nam)	miếng		Đảm bảo đủ để phục vụ
11	Dao cạo (Việt Nam)	hộp		Đảm bảo đủ để phục vụ
12	Bao tay cao su (Việt Nam)	đôi		Đảm bảo đủ để phục vụ
13	Bao tay y tế (Việt Nam)	hộp		Đảm bảo đủ để phục vụ
II	Chi phí bao đựng rác hàng tháng	tháng		
1	Túi rác xanh 30 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ
2	Túi rác xanh 40 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ
3	Túi rác xanh 65 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ
4	Túi rác vàng 30 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ
5	Túi rác vàng 40 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ
6	Túi rác trắng 40 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ
7	Túi rác trắng 80 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ
8	Túi rác đen 40 (Việt Nam)	kg		Đảm bảo đủ để phục vụ

*Ghi chú: Bao đựng rác loại tự hủy thân thiện với môi trường và đúng theo quy định của Thông tư số 20/2021/TT-BYT, ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế. Phát sinh rác thải lây nhiễm trung bình 30kg/ngày, rác thải thông thường 150kg/ngày.

III	Vật tư, dụng cụ và máy móc thiết bị trong 01 tháng	Đơn vị tính	Số lượng/ 01 tháng	Yêu cầu
1	Chổi dừa lớn	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
2	Chổi dừa nhỏ	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
3	Chổi cỏ	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
4	Chổi nylon	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
5	Khăn	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
6	Cọ	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
7	Bình xịt	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
8	Đồng phục	Bộ		Đảm bảo đủ để phục vụ
9	Xô 15L	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
10	Bàn chải sàn	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ

11	Bàn chải toilet	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
12	Cây quét nhện	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
13	Cây lau mop	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
14	Miếng lau sàn	miếng		Đảm bảo đủ để phục vụ
15	Ky rác	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
16	Cây sủi	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
17	Cây gấp rác	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
18	Cây lau Inox	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
19	Thùng đựng hóa chất 100L	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
20	Bộ lau kính	bộ		Đảm bảo đủ để phục vụ
21	Cây đẩy nước	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
22	Cây thông cầu	cây		Đảm bảo đủ để phục vụ
23	Ổ điện 40m chuyên dụng	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
24	Biển báo sàn ướt	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
25	Xe tải rác	chiếc		Đảm bảo đủ để phục vụ
26	Xe rác ngoại cảnh	chiếc		Đảm bảo đủ để phục vụ
27	Khây đựng hóa chất	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
28	Xô lau kính	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
29	Xe làm phòng	chiếc		Đảm bảo đủ để phục vụ
30	Máy chà sàn Điện áp: 220 V Công suất: 1200 W Dung tích: 20L Cân nặng: 39 kg	bộ		Đảm bảo đủ để phục vụ
31	Máy chà sàn tự động Hiệu suất làm sạch: 4000m ² /h, Công suất: 1100W Cân nặng: 135kg	bộ		Đảm bảo đủ để phục vụ
32	Máy hút nước - Điện áp: 220 V - Công suất: 2200 W - Lưu lượng khí: 180L/s - Cân nặng: 12 kg	bộ		Đảm bảo đủ để phục vụ
33	Máy hút bụi nhỏ	bộ		Đảm bảo đủ để phục vụ

	Công suất: 1000W Cân nặng: 10kg			
34	Máy phun áp lực Công suất: 7500W Độ ồn: 70db	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
35	Thang chữ A, 3.8m	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ
36	Máy giặt 25Kg	cái		Đảm bảo đủ để phục vụ